

Việt Trì, ngày 14 tháng 9 năm 2020

Số: 301/2020/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 378/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Mai H, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Đỗ Việt A, sinh năm 1985

Đều ĐKKHKT tại: Tổ A, khu B, phường GC, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

xĐt thÊy

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Mai H và anh Đỗ Việt A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Mai H và anh Đỗ Việt A thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Nguyễn Anh Th, sinh ngày 14/11/2013 và cháu Đỗ Bảo Ng, sinh ngày 06/6/2015. Chị Nguyễn Mai H và anh Đỗ Việt A thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Đỗ Nguyễn Anh Th cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Đỗ Bảo Ng cho anh A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Mai H và anh Đỗ Việt A thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Mai H và anh Đỗ Việt A thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Mai H chịu cả số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Xác nhận chị Nguyễn Mai H đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2019/0001260 ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Hoàn lại cho chị Nguyễn Mai H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND P.Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm

